TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: 83/2025/HSST
Ngày 19-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Hoan
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hiệp;
Ông Nguyễn Như Hùng;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Thao, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Chiêm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19-02-2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2025/TLST-HS, ngày 21-01-2025, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2025/QĐXXST-HS ngày 05-02-2025, đối với các bị cáo:

1. C C (T T), sinh năm 1981; Nguyên quán: Thôn T D, thành phố N N, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc; HKTT: Số 104, đường L N, thị trấn L Đg, huyện T D, Quảng Tây; Nơi ở trước khi phạm tội: khách sạn Golden Sands Hotel, Lô 11 Hoàng Hoa Thám, phường Võ Cường, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Dân tộc: Hán; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Trung Quốc; Số chứng minh nhân dân: 452123198112035 85X Số hộ chiếu: EL8709986 cấp ngày 22/02/2024; Nơi cấp: Cục quản lý di dân Quốc gia Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa;

Con ông: C X Q (T T Q), 78 tuổi và bà W Z X (V T H), 70 tuổi;

Vợ là: HUANG MEI (Hoàng Mai), 37 tuổi; Con có 02 con, con lớn 7 tuổi, con nhỏ 4 tuổi;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (Có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; HKTT: Thôn 1, V G, xã N H, thị xã Đ T, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ở trước khi phạm tội: Thôn Đầu, xã Tự Lạn, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1958 và bà Chu Thị B, sinh năm 1963;

Có chồng là: Nguyễn Duy T, sinh năm 1990; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo C C:

- Ông Bùi Văn T - Luật sư của Văn phòng luật sư M T M, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (Vắng mặt);
- Bà Lưu Thị H - Luật sư của Văn phòng luật sư M T M, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (Vắng mặt);
- Bà Trần Thị Thu H - Luật sư của Văn phòng luật sư M T M, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (Có mặt);

Cùng địa chỉ: Số 10 ngõ 35/37 phố Nguyễn A N, phường T M, quận H M, thành phố Hà Nội;

Người phiên dịch, dịch thuật: Ông Bùi P N, sinh năm 1982; Địa chỉ: 6 C6 TT T Đ, phường T M, quận H M, thành phố H N (Có mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phùng Thị Thanh H, sinh năm 1992, HKTT: Khu Muội, xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;

Nơi ở: Số 12, ngõ 38, Nguyễn Đăng Đạo, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 10/8/2024, Đội cảnh sát hình sự Công an TP.Bắc Ninh phối hợp với Công an phường Võ Cường kiểm tra hành chính khách sạn Golden Sands Hotel, địa chỉ: Lô 11 H H T, phường Võ Cường, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh phát hiện tại phòng 302, Phùng Thị Thanh H, sinh năm 1992, HKTT: Khu M, xã Đ Q, huyện T S, tỉnh P T đang có hành vi bán dâm cho L Y, sinh năm 1988, Quốc tịch Trung Quốc. Tại thời điểm kiểm tra, quầy lễ tân của khách sạn có Nguyễn Thị H, sinh năm 1993, HKTT: Thôn 1, V G, xã Nguyễn H, thị xã Đ T, tỉnh Quảng Ninh và C C, sinh năm 1981, quốc tịch Trung Quốc, HKTT: Thôn T D, TP.N N, tỉnh Q T, Trung Quốc. Cơ quan Công an thu giữ tại phòng 302 một bao cao su đã qua sử dụng.

Căn cứ lời khai của các bị can và chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh thu thập có trong hồ sơ, xác định:

Ngày 01/4/2022, chị L T T Y, sinh năm 1998, HKTT: Thôn P T, xã Đ T, huyện Tr Đ, tỉnh T N ký hợp đồng thuê khách sạn của ông Nguyễn P S, sinh năm 1959, HKTT: Phường Võ Cường, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tại khu đô thị mới đường Lý Thái Tổ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh để kinh doanh. Giá thuê là 85.000.000 đồng/tháng, thời hạn thuê 6 năm từ ngày 05/4/2022 đến 05/4/2028. Để hoạt động kinh doanh, chị Yến có thuê Nguyễn Thị H làm công việc lễ tân đón khách, sắp xếp phòng cho khách và thu ngân với mức lương 8.000.000 đồng/tháng (hàng ngày H làm từ 21 giờ ngày hôm trước đến 7 giờ sáng ngày hôm sau). Do khách sạn có nhiều khách là người Trung Quốc nên thông qua một người bạn mới quen (chị Yến chỉ biết tên Lei Chong) giới thiệu để chị Yến thuê C C làm công việc lễ tân đón khách, sắp xếp phòng cho khách Trung Quốc với mức lương 22.000.000 đồng/tháng (C C thường làm từ 14 giờ đến 24 giờ hàng ngày). Hàng ngày H và Cheng làm việc tại khách sạn, ngoài việc là lễ tân, chị Yến giao cho H và C C quản lý, trông coi khách sạn. Chị Y thỉnh thoảng mớiến khách sạn kiểm tra. Quá trình quản lý khách sạn, C C và H biết khách có nhu cầu mua dâm nên đã lợi dụng việc được giao quản lý, đồng ý cho khách mua bán dâm tại khách sạn để được hưởng lợi (H được hưởng 300.000 đồng của gái bán dâm). đồng ý cho khách mua bán dâm tại khách để đông khách đến nghỉ hơn.

Khoảng 00 giờ ngày 10/08/2024 khi và H đang ở quầy lễ tân của khách sạn thì có Li Yong, sinh năm 1988, quốc tịch Trung Quốc và C M X, sinh năm 1998, HKTT: Bản Uni Chải, xã Dào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đến quầy lễ tân. Li Yong nói với muốn mua vé massage cho C M X, còn Li Yong muốn gọi gái bán dâm đến để quan hệ tình dục. quay sang hỏi H là *"có quen bạn gái nào bán dâm không"*, H hiểu ý hỏi H có quen ai là gái bán dâm không thì gọi đến bán dâm cho khách, H trả lời *"có"* (H biết tiếng Trung Quốc nên hiểu được nói). Sau đó, H sử dụng điện thoại di động gọi điện video zalo cho Phùng Thị Thanh Hoa để cho Li Yong xem mặt Hoa. Sau khi xem mặt Hoa qua cuộc gọi video của H thì Li Yong đồng ý mua dâm với Hoa. và H có nói với anh Li Yong giá mua dâm là 1.500.000 đồng/1 lượt và khi lên phòng sẽ trả tiền cho gái bán dâm, còn tiền thuê phòng là 500.000 đồng và tiền massage là 500.000 đồng H sẽ thu trước. Li Yong đồng ý và đưa cho H 1.000.000 đồng. Sau đó, H nhắn tin cho Hoa qua zalo bảo

Hoa sẽ thu tiền của Li Yong là 1.500.000 đồng, sau đó cắt lại cho H 300.000 đồng tiền công môi giới. Một lúc sau thì Hoa đến khách sạn và được H đưa thẻ và xếp phòng cho LiYong và Hoa lên phòng 302; còn C M X lên phòng 202 để massage. Tại phòng 302, khi Li Yong và Hoa đang có hành vi quan hệ tình dục thì bị lực lượng Công an vào kiểm tra, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

Ngoài các vật chứng thu giữ khi kiểm tra bắt quả tang, cơ quan Công an còn tạm giữ:

- Tạm giữ của Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng, số Imei 35503186289359, số tiền 500.000 đồng

- Tạm giữ của Phùng Thị Thanh Hoa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus màu hồng số Imei 355729075929922.

Với các tình tiết nêu trên tại Bản Cáo trạng số 22/CT-VKS-TPBN ngày 20/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố các bị cáo C C, Nguyễn Thị H ra trước Tòa án nhân dân thành phố Bắc ninh để xét xử về tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên bản cáo trạng số 22/CT-VKS-TPBN ngày 20/01/2025 và sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo , cũng như nhân thân của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo C C, Nguyễn Thị H phạm tội "Chứa mại dâm".

Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt:

từ 12 đến 16 tháng tù.

Nguyễn Thị H từ 16 đến 20 tháng tù

Về hình phạt bổ sung: các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng, số Imei 35503186289359.

Trả lại cho chị Phùng Thị Thanh Hoa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus màu hồng số Imei 355729075929922.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao cao su đã qua sử dụng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo:

Luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến gì thêm về phần tội danh, điều luật đã áp dụng với bị cáo theo Bản cáo trạng số: 22/CT-VKSTPBN của vị đại diện Viện kiểm sát.

Tuy nhiên, kính mong Hội đồng xét xử xem xét những nội dung sau đây:

- Bị cáo phạm tội do không có kiến thức hiểu biết về pháp luật của Việt Nam, bị cáo mới sang Việt Nam, làm việc tại khách sạn được 10 ngày, bị cáo chưa được hướng dẫn, đào tạo về nghiệp vụ quản lý khách sạn và các quy định của pháp luật Việt Nam về những hành vi bị cấm khi hoạt động kinh doanh nhà nghỉ khách sạn, do vậy bị cáo không biết hành vi cho khác hoạt động mại dâm là phạm tội.

- Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tác động tới gia đình bị cáo, để vợ của bị cáo phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, cung cấp cho cơ quan tố tụng Bản lý lịch tư pháp đã được Hợp pháp hoá lãnh sự của bị cáo, tạo điều kiện cho cơ quan tiến hành tố tụng sớm kết thúc vụ án. Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo lần đầu phạm tội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vì vậy, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS

Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; Tại địa phương, bị cáo còn có cha mẹ già, 2 con nhỏ, vợ bị cáo làm nghề buôn bán tự do, kinh tế gia đình rất khó khăn.

Vì những lẽ trên: kính mong HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để để bị cáo sớm được trở về với xã hội, chăm sóc bố mẹ, các con và gia đình, cũng là thể hiện bản chất nhân văn, khoan hồng của pháp luật Việt Nam đối với bị cáo là người nước ngoài.

Bị cáo đồng ý với bản luận cứ bào chữa cho bị cáo, bị cáo không bổ sung gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng việc bị cáo không am hiểu pháp luật Việt Nam, bị cáo chưa được hướng dẫn, đào tạo về nghiệp vụ quản lý khách sạn và các quy định của pháp luật Việt Nam về những hành vi bị cấm khi hoạt động kinh doanh nhà nghỉ khách sạn, do vậy bị cáo không biết hành vi cho khác hoạt động mại dâm là phạm tội là không đúng; Bởi lẽ: Mọi công dân nước ngoài khi đến Việt Nam phải tìm hiểu các quy định của pháp luật Việt Nam; Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo phạm tội lần đầu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51Bộ luật hình sự là không có căn cứ chấp nhận.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Là người bào chữa cho bị cáo, tôi đề nghị Hội đồng xét xử như vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Bị Cáo không bổ sung gì thêm.

Bị cáo Nguyễn Thị H không tham gia tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra. Căn cứ lời khai nhận của các bị cáo, biên bản kiểm tra, vật chứng thu hồi được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ ngày 10/08/2024 tại phòng 302 khách sạn Golden Sands Hotel, địa chỉ: Lô 11 Hoàng Hoa Thám, phường Võ Cường, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh do và Nguyễn Thị H làm quản lý, và H đã cho Phùng Thị Thanh Hoa đến bán dâm cho Li Yong với giá 1.500.000 đồng/ lần bán dâm. H và Hoa thỏa thuận với nhau số tiền bán dâm Hoa sẽ chia cho H 300.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo C C, Nguyễn Thị H đã phạm tội "Chứa mại dâm", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng số 22/CT-VKSTPBN ngày 20/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo C C, Nguyễn Thị H với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trật tự công cộng của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây ảnh hưởng xấu tới sức khoẻ của con người và làm ảnh hưởng xấu đến đạo đức xã hội; Tệ nạn mại dâm cũng là nguyên nhân làm lây lan các bệnh xã hội đặc biệt là bệnh HIV/AIDS. Các bị cáo là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết rõ tác hại và sự nguy hiểm về hành vi của bản thân, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm, do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm mà mình đã thực hiện; Cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức

độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Việc luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo mới sang Việt Nam, làm việc tại khách sạn được 10 ngày, bị cáo chưa được hướng dẫn, đào tạo về nghiệp vụ quản lý khách sạn và các quy định của pháp luật Việt Nam về những hành vi bị cấm khi hoạt động kinh doanh nhà nghỉ khách sạn, do vậy bị cáo không biết hành vi cho khách hoạt động mại dâm là phạm tội là không được chấp nhận; Bởi lẽ: Mọi người nước ngoài khi đến Việt Nam đều phải tìm hiểu về quy định của pháp luật Việt Nam và phải chấp hành các quy định của pháp luật của Việt Nam.

Xét tính chất của vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm mang tính chất giản đơn, không có sự phân công nhiệm vụ cụ thể của từng bị cáo.

Xét tích chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo thấy: Bị cáo Nguyễn Thị H là người giữ vai trò chính trong vụ án; Điều này thể hiện ở chỗ: Sau khi bị cáo hỏi có gọi được gái bán dâm cho khách không, bị cáo H là người trực tiếp gọi gái bán dâm cho khách và là người xắp xếp phòng cho khánh thực hiện hành vi mua bán dâm, ngoài ra bị cáo H là người được hưởng lợi từ việc gọi người bán dâm cho khách. Do vậy cần phải có mức hình phạt đối với bị cáo H cao hơn mức hình phạt đối với bị cáo C C.

Xét về nhân thân của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự; tuy nhiên các bị cáo phạm tội nghiêm trong nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, buộc bị cáo phải cách li ra xã hội một thời gian mới có ý nghĩa, cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Sau khi phạm tội, tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với động cơ trục lợi, do vậy ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; Tuy nhiên các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

- Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh có thu giữ số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng, số Imei 35503186289359 của bị cáo H, đây là tiền và vật liên quan tới tội phạm, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

- Ngoài ra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh có thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus màu hồng số Imei 355729075929922 của chị Phùng Thị Thanh Hoa; Cần trả lại cho chị Hoa chiếc điện thoại này.

Đối với 03 bao cao su đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Liên quan trong vụ án này có Phùng Thị Thanh Hoa là người đã thực hiện hành vi bán dâm, vi phạm khoản 1 Điều 25 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Công an TP.Bắc Ninh đã trình UBND tỉnh Bắc Ninh để ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Li Yong, sau khi làm việc tại cơ quan Công an đã tự ý bỏ đi, cơ quan Công an đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với chị Lương Thị Tiểu Yến là chủ khách sạn Golden Sands, chị Yến không biết việc và H cho khách mua bán dâm tại phòng nghỉ của khách sạn. Tuy nhiên chị Yến để xảy ra hoạt động mua bán dâm tại cơ sở kinh doanh do mình quản lý; hoạt động kinh doanh ngành, nghề đầu tư có điều kiện về an ninh, trật tự khi chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự đã vi phạm khoản 2 Điều 7 và điểm a khoản 4, Điều 12 nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính Phủ; hoạt động kinh doanh không đúng địa điểm, trụ sở ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh quy định tại khoản 2 và khoản 5 Điều 6 Nghị định số 124/2015 ngày 19/11/2015 của Chính phủ. Công an TP.Bắc Ninh đã trình UBND tỉnh Bắc Ninh để ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về thu nộp án phí, lệ phí.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo: (Trần Thành), Nguyễn Thị H phạm tội "Chứa mại dâm".

Áp dụng khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về thu nộp án phí, lệ phí.

Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tam giam10/8/2024.

Xử phạt: Bị cáo (Trần Thành) 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tam giam10/8/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam các bị cáo (Trần Thành), Nguyễn Thị H 45 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 19/02/2025 để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng, số Imei 35503186289359;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng.

- Trả lại cho chị Phùng Thị Thanh Hoa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus màu hồng số Imei 355729075929922.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Văn Hoan

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND thành phố Bắc Ninh.
- Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.